TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày: 06-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Tuyết
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Ngôn
Ông Nguyễn Quang Kim

Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt – Thư ký TAND thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Đại diện VKSND thị xã Việt Yên tham gia phiên toà: ông Nguyễn Tiến S – Kiểm sát viên.

Ngày 06/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 271/2024/TLST - HS ngày 02/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 274/2024/QĐXXST–HS ngày 15/12/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 94/2024/HSST-QĐ ngày 30/12/2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hữu H**, sinh năm 1988; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường B, thị xã V, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu P và bà Nguyễn Thị T; vợ: Từ Thị M và 03 con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: + Ngày 09/01/2003, bị Chủ tịch UBND huyện V (nay là thị xã V) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường G; chấp hành xong Quyết định ngày 25/10/2004.

+ Tại bản án số 58/2008/HSST ngày 10/11/2008, Tòa án nhân dân huyện Việt Yên (nay là thị xã V) xử phạt 36 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/10/2010, đã nộp xong án phí hình sự năm 2008 và án phí dân sự sơ thẩm năm 2018; chưa chấp hành xong bồi thường dân sự do đương sự không có đơn yêu cầu thi hành án.

+ Tại bản án số 278/2014/HSPT ngày 07/11/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Hữu H 01 năm 03 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tổng hợp với bản án số 45/2014/HSST ngày 13/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên (nay là thị xã V) xử phạt H 04 năm 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", buộc H chấp hành hình phạt chung là 06 năm tù. H chấp hành

xong hình phạt tù ngày 30/4/2019, đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm và bồi thường xong dân sự năm 2018.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2024 đến nay. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã V, tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Trần Chí L**, sinh năm 1993; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị T1; vợ: Lý Thị T2 và 02 con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/12/2024 đến ngày 15/01/2025 (có mặt tại phiên tòa).

- ***Bị hại***: Trường

Địa chỉ: Tổ dân phố số B, phường B, thị xã V, tỉnh Bắc Giang

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị P1 – chức vụ: Hiệu trưởng

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh T3 – chức vụ: Phó Hệu trưởng (vắng mặt)

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan***: Bà Hứa Thị L1 – sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Trí L2, sinh năm 1993, trú tại thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang và Nguyễn Hữu H, sinh năm 1988, trú tại tổ dân phố số B, phường B, thị xã V, tỉnh Bắc Giang là bạn của nhau. Luyện thuê phòng ở trọ tại tổ dân phố T, phường B, thị xã V, tỉnh Bắc Giang để ở. Khoảng 18 giờ ngày 08/5/2024, Trần Trí L2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 98M9-1364 (viết tắt là xe mô tô biển số biển số 98M9-1364) chở theo Nguyễn Hữu H đi chơi quanh khu vực thị xã V. Khi đi đến đoạn đường cạnh Trường Trung học phổ thông V, thuộc địa phận phường B, thị xã V, tỉnh Bắc Giang; H và L2 nhìn thấy dây cáp điện kéo dài mắc ở tường, văng cửa sổ tòa nhà C của Trường Trung học phổ thông V số 1. H rủ L2 cắt trộm dây cáp điện nêu trên đem bán lấy tiền chia nhau, L2 đồng ý. L2 và H thống nhất đến đêm vắng người thì quay lại Trường Trung học phổ thông V số 1 cắt trộm dây cáp điện. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 09/5/2024, L2 mang theo 01 kìm cộng lực, có chiều dài 45cm, tay cầm bọc nhựa màu đen; 01 chiếc kìm có chiều dài 15cm, tay cầm bọc ngoài bằng cao su màu vàng đen và 01 con dao màu xanh, loại dao dọc giấy, điều khiển xe mô tô biển số 98M9-1364 đến nhà H chở đi trộm cắp dây cáp điện. Lúc này, H mang theo thêm 01 con dao màu đỏ, loại dao dọc giấy. Khi đi đến gần khu vực bờ tường Trường Trung học phổ thông V, L2 đỗ xe mô tô ở bãi rác gần đó rồi

L2 và H cùng nhau trèo lên tường rào bao quanh Trường học để trộm cắp dây cáp điện. L2 đưa cho H 01 chiếc kìm cộng lực đã mang đi từ trước; H một chân đứng trên tường rào, chân còn lại đạp vào tường tòa nhà C trong Trường học rồi hai tay cầm kìm cắt đứt dây cáp điện loại ký hiệu 0,6/1KW CU/XLPE/PVC 3Cx25SQMM + 1Cx16SQMM ELECTRIC CABLE TECHNOLOGY OF KOREA, lõi bằng đồng. Sau khi cắt được một đầu dây, H và L2 nhảy xuống tường rào vào trong nhà Trường. Luyện giữ cửa sổ của một phòng học tòa nhà C để H trèo lên văng cửa sổ cắt tiếp dây cáp điện. H tiếp tục men theo các văng cửa sổ, cắt được 03 đoạn dây cáp điện, trong đó 01 đoạn dài 10 mét, 02 đoạn đều dài 08 mét. Khi cắt được 03 đoạn dây cáp điện, H, L2 trèo tường mang ra ngoài Trường học rồi tiếp tục đem ra bãi đất trống cách tường khoảng 150m. Sau đó, H cùng L2 dùng kìm cộng lực cắt chia nhỏ các đoạn dây cáp điện thành nhiều đoạn, mỗi đoạn dài khoảng 40 cm đến 50 cm và dùng dao dọc giấy, kìm để tách vỏ nhựa, lấy lõi đồng bên trong các đoạn dây cáp điện. Sau khi đã bóc tách hết các đoạn dây cáp điện, H dùng bật lửa ga đốt cháy vỏ dây cáp điện vừa bóc tách được, chỉ giữ lại các lõi dây đồng để mang đi bán lấy tiền. Theo lời khai của H và L2, khoảng 02 giờ cùng ngày H điều khiển xe mô tô chở L2 đem theo số dây đồng của dây cáp điện trộm cắp được đến quán T4 ở tổ dân phố N, phường N, thị xã V do anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1979, trú tại thôn T, xã X, huyện S, thành phố Hà Nội làm chủ để bán. Tại đây, cả hai bán toàn bộ số dây đồng của dây cáp điện vừa trộm cắp cho anh K được 1.900.000 đồng. Khi bán dây đồng cho anh K, cả H và L2 không nói là tài sản trộm cắp. Tiền bán tài sản trộm cắp, H, L2 chi tiêu chung hết 100.000 đồng, còn lại chia nhau mỗi người 900.000 đồng rồi cả hai đã chi tiêu hết.

Cùng ngày 09/5/2024, anh Nguyễn Anh T3, sinh năm 1977, trú tại tổ dân phố số A, phường B, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (Phó hiệu trưởng) là người đại diện theo ủy quyền của Trường Trung học phổ thông V số 1 đến Công an phường B trình báo về việc bị mất trộm dây cáp điện nêu trên. Sau đó, Công an phường B đã chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 11/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi mất trộm dây cáp điện tại tường sau tòa nhà C của Trường Trung học phổ thông V số 1. Kết quả: Tại vị trí giữa 02 dãy cửa nhôm kính có 01 đoạn dây cáp điện màu đen dài 4m được gắn cố định trên tường, một đầu hướng phía Tây ký hiệu số 2, một đầu hướng phía Đông ký hiệu số 3. Xem xét trên vỏ đoạn dây điện có ký hiệu 0,6/1KW CU/XLPE/PVC 3Cx25SQMM+1Cx16SQMM ELECTRIC CABLE TECHNOLOGY OF KOREA. Kiểm tra đầu dây điện ký hiệu số 3 có 01 vết cắt vát từ ngoài vào trong, bờ mép sắc gọn. Kiểm tra tại vị trí ký hiệu số 3 về phía Đông 26m phát hiện 01 đoạn dây diện một đầu gắn trong tường tòa nhà C, một đầu được nối mới đến các dây cáp điện nhỏ hơn ký hiệu số 4. Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ 01 đoạn dây điện dài 45cm có ký hiệu 0,6/1KW CU/XLPE/PVC 3Cx25SQMM + 1Cx16SQMM ELECTRIC CABLE

TECHNOLOGY OF KOREA của đầu đoạn dây ký hiệu số 3 là vị trí được xác định bị cắt trộm.

Cùng ngày 11/5/2024, Nguyễn Hữu H, Trần Trí L2 đến Công an thị xã V để đầu thú về hành vi phạm tội. Luyện tự giác giao nộp: 01 kìm cộng lực dài 45cm, tay cầm bọc nhựa màu đen; 01 kìm có chiều dài 15cm, tay cầm bọc ngoài bằng cao su màu vàng đen; 01 con dao dạng dao dọc giấy, có chiều dài 21 cm, tay cầm bằng nhựa màu đỏ; 01 con dao dạng dao dọc giấy, có chiều dài 24 cm, tay cầm bằng nhựa màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 98M9-1364.

Tại Kết luận định giá số 137/KL-HĐĐGTS ngày 28/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã V định giá, kết luận: 26 mét dây cáp điện ký hiệu 0,6/1KW CU/XLPE/PVC 3Cx25SQMM + 1Cx16SQMM ELECTRIC CABLE TECHNOLOGY OF KOREA, lõi bằng đồng của Trường Trung học phổ thông V số 1 bị trộm cắp ngày 09/5/2024 có trị giá 2.648.438 đồng.

Tại Kết luận giám định số 2263/KL-KTHS ngày 24/10/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: dấu vết cắt tại vị trí ký hiệu số 3 trên đoạn dây cáp điện thu giữ khi khám nghiệm hiện trường là do chiếc kìm cộng lực thu giữ của L2 tạo nên.

Ngày 26/10/2024, Cơ quan điều tra tiến hành cho Trần Chí L, Nguyễn Hữu H thực nghiệm điều tra diễn biến hành vi phạm tội. Kết quả H, L thực hiện được chính xác hành vi trèo tường, trèo lên các ô văng cửa sổ rồi cắt các đoạn dây cáp điện của Trường Trung học phổ thông V số 1 như nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 283/CT-VKS ngày 29/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên đã truy tố Nguyễn Hữu Hùng, Trần Chí Luyện ra trước Toà án nhân dân thị xã Việt Yên để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là không oan, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai và vi phạm pháp luật. Các bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 10.750.000 đồng, là số tiền mà bị hại thay thế hệ thống dây cáp điện đã bị các bị cáo trộm cắp, các bị cáo đồng ý mỗi bị cáo bồi thường số tiền 5.375.000 đồng.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ. Các bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 21/10/2024.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Chí L từ 07 tháng đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn dậy cáp điện có một đầu ký hiệu (3) dài 45cm, có đường kính là 2,5cm; trên vỏ dây có ký hiệu 0.6/1KV+ CU/XLPE/PVC 3Cx25SQMM + 1Cx16SQMM ELECTRIC CABLE TECHNOLOGY OF KOREA, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông; 01 con dao, dạng dao dọc giấy, có tổng chiều dài tay cầm và lưỡi dao là 21 cm; tay cầm bằng nhựa màu đỏ, bề mặt có chữ "deli", được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông; 01 con dao, dạng dao dọc giấy, có tổng chiều dài tay cầm và lưỡi dao là 24 cm, tay cầm bằng nhựa màu xanh, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông.

+ Tịch thu sung công: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu sơn đen, biển kiểm soát 98M9-1364 của bị cáo Trần Chí L, 01 chiếc kìm dạng kìm cộng lực, có chiều dài 45cm, tay cầm được bọc nhựa màu đen, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông; 01 chiếc kìm có chiều dài 15cm, tay cầm được bọc ngoài bằng cao su, màu vàng đen, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông.

4. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu H và Trần Chí L phải liên đới bồi thường cho Trường V số 1 số tiền 10.750.000 đồng, cụ thể bị cáo Nguyễn Hữu H phải bồi thường 5.375.000 đồng và Trần Chí L phải bồi thường 5.375.000 đồng.

5. Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.0000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên

Lời nói sau cùng: các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Việc vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 09/5/2024, tại khu vực dãy nhà C của Trường Trung học phổ thông V, thuộc địa phận phường B, thị xã V, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Hữu H cùng Trần Chí L có hành vi sử dụng 01 kìm cộng lực, cắt trộm 26m dây cáp điện loại 0,6/1KW CU/XLPE/PVC 3Cx25SQMM+1Cx16SQMM ELECTRIC CABLE TECHNOLOGY OF KOREA, lõi bằng đồng, có tổng trị giá 2.548.438 đồng, là tài sản của Trường Trung học phổ thông V số 1. Sau khi trộm cắp được đoạn dây cáp điện nêu trên, H và L bóc vỏ lấy lõi đồng rồi đem bán cho người khác lấy tiền chia nhau rồi chi tiêu cá nhân hết.

[4] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi nêu trên của các bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 283/CT-VKS ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Xét về nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Hữu H có nhân thân xấu, có nhiều lần bị tòa án đưa ra xét xử về hình sự. Bị cáo Trần Chí L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Chí L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét vai trò của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm có tính giản đơn, bị cáo Nguyễn Hữu H là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi cắt

dây cáp điện để lấy trộm lõi đồng nên có vai trò thứ nhất. Vai trò thứ hai là bị cáo L, bị cáo là người giúp sức chuẩn bị công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội.

[8] Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Nguyễn Hữu H đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử về hình sự nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng và rèn luyện mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Trần Chí L có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tuy nhiên việc các bị cáo lấy trộm dây cáp điện để bán lõi đồng có thể giá trị tiền nhỏ nhưng để lại hậu quả rất lớn: việc các bị cáo phạm tội tại Trường học đã gây ảnh hưởng đến chất lượng điện áp, ảnh hưởng đến việc giảng dạy, gây dư luận xấu trong môi trường giáo dục, gây mất an ninh trật tự tại trường học và địa phương nơi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nguy hiểm hơn là ảnh hưởng đến tính mạng con người. Do vậy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự, áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo H là phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo L là cao so với hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nên cần áp dụng mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị, cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp là 2.648.438 đồng, Trường Trung học phổ thông V số 1 thực hiện thay thế tài sản đã bị các bị cáo trộm cắp hết tổng số tiền 10.750.000 đồng, trong đó 9.000.000 đồng là tiền mua dây điện dùng để thay thế đoạn dây đã bị trộm cắp, 1.750.000 đồng là tiền thuê nhân công sửa chữa và yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 10.750.000 đồng. Tại phiên tòa các bị cáo đã được Hội đồng xét xử giải thích về trách nhiệm dân sự và đều đồng ý bồi thường theo yêu cầu của Nhà trường và đồng ý mỗi bị cáo bồi thường số tiền 5.375.000 đồng. Do vậy cần buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền 10.750.000 đồng cho Trường THPT V, cụ thể bị cáo Nguyễn Hữu H phải bồi thường 5.375.000 đồng và Trần Chí L phải bồi thường 5.375.000 đồng. Xác nhận bị cáo Trần Chí L đã bồi thường được số tiên 2.648.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0000816 ngày 30/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Việt Yên, còn phải bồi thường tiếp số tiền 2.727.000 đồng. Trường THPT V số 1 được nhận số tiền 2.648.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Việt Yên.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 đoạn dây cáp điện có một đầu ký hiệu (3) dài 45cm, có đường kính là 2,5cm; trên vỏ dây có ký hiệu 0.6/1KV+ CU/XLPE/PVC 3Cx25SQMM + 1Cx16SQMM ELECTRIC CABLE

TECHNOLOGY OF KOREA, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông; 01 chiếc kìm có chiều dài 15cm, tay cầm được bọc ngoài bằng cao su, màu vàng đen, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông; 01 con dao, dạng dao dọc giấy, có tổng chiều dài tay cầm và lưỡi dao là 21 cm, tay cầm bằng nhựa màu đỏ, bề mặt có chữ "deli", được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông; 01 con dao, dạng dao dọc giấy, có tổng chiều dài tay cầm và lưỡi dao là 24 cm, tay cầm bằng nhựa màu xanh, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu New Wave màu sơn đen xám, biển kiểm soát 98M9-1364, số máy VLEPD1P5FMH7A104413, số khung RPDWCHXPD7A7A004413 mang tên chủ sở hữu Hứa Thị L1, địa chỉ: Trại C, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, bà Hứa Thị L1 là mẹ vợ của bị cáo Trần Chí L, bà L1 xác nhận đã cho bị cáo Trần Chí L chiếc xe này từ tháng 02/2024 và bà không biết việc bị cáo L dùng chiếc xe này đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và không có đề nghị gì đối với chiếc xe, do vậy cần xác định chiếc xe nêu trên là của bị cáo Trần Chí L; 01 chiếc kìm dạng kìm cộng lực, có chiều dài 45cm, tay cầm được bọc nhựa màu đen, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[11] Đối với anh Nguyễn Văn K quá trình điều tra anh K không thừa nhận việc mua dây đồng từ Nguyễn Hữu H, Trần Chí L. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa H, L với anh K nhưng các bên đều giữ nguyên lời khai. H và L đều khai không nói cho anh L biết dây đồng bán là tài sản trộm cắp nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh K và không thu giữ được các đoạn dây cáp đồng nêu trên.

[12] Bị cáo Nguyễn Hữu H hiện đang tạm giam để đảm bảo việc thi hành án, cần tiếp tục tạm giam bị cáo theo quy định tại Điều 329 BLTTHS. Bị cáo Trần Chí L hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, cần tiếp tục áp dụng biện pháp này kể từ khi tuyên án cho đến khi bị cáo đi chấp hành án phạt tù theo quy định tại khoản 4 Điều 123 BLTTHS.

[13] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự

1.1 Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 21/10/2024.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Chí L 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn dây cáp điện có một đầu ký hiệu (3) dài 45cm, có đường kính là 2,5cm; trên vỏ dây có ký hiệu 0.6/1KV+ CU/XLPE/PVC 3Cx25SQMM + 1Cx16SQMM ELECTRIC CABLE TECHNOLOGY OF KOREA, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông; 01 con dao, dạng dao dọc giấy, có tổng chiều dài tay cầm và lưỡi dao là 21 cm, tay cầm bằng nhựa màu đỏ, bề mặt có chữ "deli", được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông; 01 con dao, dạng dao dọc giấy, có tổng chiều dài tay cầm và lưỡi dao là 24 cm, tay cầm bằng nhựa màu xanh, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông.

+ Tịch thu sung công: 01 chiếc kìm dạng kìm cộng lực, có chiều dài 45cm, tay cầm được bọc nhựa màu đen, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông; 01 chiếc kìm có chiều dài 15cm, tay cầm được bọc ngoài bằng cao su, màu vàng đen, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu New Wave màu sơn đen xám, biển kiểm soát 98M9-1364, số máy VLEPD1P5FMH7A104413, số khung RPDWCHXPD7A7A004413 mang tên chủ sở hữu Hứa Thị L1, địa chỉ: Trại C, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu H và Trần Chí L phải liên đới bồi thường cho Trường V số 1 số tiền 10.750.000 đồng (Mười triệu bẩy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn), cụ thể bị cáo Nguyễn Hữu H phải bồi thường 5.375.000 đồng (Năm triệu ba trăm bẩy lăm nghìn đồng chẵn) và Trần Chí L phải bồi thường 5.375.000 đồng (Năm triệu ba trăm bẩy lăm nghìn đồng chẵn). Xác nhận bị cáo Trần Chí L đã bồi thường được số tiên 2.648.000 đồng (Hai triệu sáu trăm bốn tám nghìn đồng) tại biên lai thu tiền số 0000816 ngày 30/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Việt Yên, còn phải bồi thường tiếp số tiền 2.727.000 đồng (Hai triệu bẩy trăm hai bẩy nghìn đồng). Trường THPT V số 1 được nhận số tiền 2.648.000 đồng (Hai triệu sáu trăm bốn tám nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Việt Yên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.0000 đồng (Hai trăm nghìn

đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 BLTTHS 2015

Báo cho các bị cáo có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- THAHS; THADS thị xã Việt Yên ;
- Công an thị xã Việt Yên;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đỗ Thị Tuyết